TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 126/2017/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 18 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 163/2017/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1982

Bị đơn: Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1982

Cùng trú tại: Tổ dân phố D, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 10 tháng 8 năm 2017, về việc các đương sự đó thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 10 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Hoàng Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Hai bên thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng Tuyết N, sinh ngày 06/11/2006 và Hoàng Thảo N, sinh ngày 17/11/2015.

Giao anh Hoàng Văn S trực tiếp nuôi con chung là cháu Hoàng Tuyết N, sinh ngày 06/11/2006. Giao chị Nguyễn Thị Kim T trực tiếp nuôi con chung là cháu Hoàng Thảo N, sinh ngày 17/11/2015. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ai. (Việc thỏa thuận nuôi con như trên hoàn toàn phù hợp với nguyện vọng của cháu Hoàng Tuyết N).

Cấm không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự thống nhất trình bày tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim T xin chịu toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước. Nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B (Biên lai số 0002547 ngày 19 tháng 7 năm 2017), như vậy chị Nguyễn Thị Kim T được nhận lại 150.000 đồng tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAQB;
- VKSND huyện B (2 bản);
- Chi cục THADS huyện B;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND thị trấn N;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Loan